

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-ST

Ngày: 19/3/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Kim Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Văn Minh

2/ Ông Huỳnh Văn Phó

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà: Bà Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/HSST ngày 17/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Tấn Đ**, sinh năm 1997 tại tỉnh Tiền Giang

Nơi cư trú: Ấp LTB, xã BL, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

Nghề nghiệp: Làm thuê

Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Văn U và bà Nguyễn Thị Bé T; Bị cáo có 01 người em sinh năm 1999; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 21/4/2017 bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo chưa đóng phạt.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/9/2019, đến ngày 31/10/2019 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang truy nã do bỏ trốn. Ngày 11/11/2019 bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã, bị tạm giữ, đến ngày 13/11/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

* Người bị hại:

Hồ Ngọc L, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Lê Văn L1, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp PT, xã PP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Cao Văn C, sinh năm 1978 (vắng mặt)

2/ Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1984 (vắng mặt)
 Cùng địa chỉ: Ấp PT, xã PP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang
 2/ Nguyễn Thị Hoàng Y, sinh năm 1947 (vắng mặt)
 Địa chỉ: Ấp PT, xã PP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 09/02/2019, Phùng Tấn Đ đi ngang qua nhà của chị Hồ Thị L tại Ấp PT, xã PP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang thì phát hiện nhà của chị L không có người trông coi nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong nhà của chị L. Đ lén lút đột nhập vào nhà của chị L tìm tài sản, phát hiện trong nhà có 01 Laptop hiệu “DELL”, model No PP29L Ref Number 071.46, màu đen-bạc thì thực hiện hành vi trộm cắp laptop này. Đ mang laptop trộm được đến nhà của anh Cao Văn C tại Ấp PT, xã PP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang cất giấu ở tấm mủ treo phía trên giường ngủ của anh C.

Đến ngày 10/02/2019, Đ mang laptop đã cất giấu ra cho anh C và chị Phạm Thị Thanh H (là người sống với anh C như vợ chồng) xem, hỏi tìm chỗ bán, chị H giới thiệu cho Đ mang đến bán cho bà Nguyễn Thị Hoàng Y ngụ tại Ấp PT, xã PP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Khi khởi động thì laptop không hoạt động do hết pin nên bà Y đưa cho Đ 500.000đồng để mua cục sạc laptop. Đ đi mua 01 cục sạc màu đen với giá 200.000đồng, trả lại cho bà Y 300.000đồng. Sau khi khởi động được máy, bà Y đồng ý mua nên đưa cho Đ tiền số 1.300.000đồng, Đ sử dụng số tiền này tổ chức ăn uống cùng anh C, chị H, còn lại thì tiêu xài cá nhân hết, sau đó thì sự việc bị phát hiện.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 32 ngày 19/3/2019 của hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành xác định 01 máy laptop hiệu DELL, model No PP29L Ref Number 071.46 trị giá 3.000.000đồng.

Vật chứng và đồ vật thu giữ gồm:

- 01 máy Laptop hiệu “DELL”, Model No PP29L Ref Number 071.46, màu đen-bạc
- 01 bộ dây sạc laptop màu đen.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSCT ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Phùng Tấn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo biết sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Tòa, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và không thay đổi. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 38, 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dây sạc laptop màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường cho bà Nguyễn Thị Hoàng Y 1.500.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại Hồ Ngọc L, Lê Văn L1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cao Văn C, Phạm Thị Thanh H, Nguyễn Thị Hoàng Y vắng mặt không tham dự phiên tòa. Xét sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra truy tố xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận khoảng 14 giờ ngày 09/02/2019 bị cáo đã lén lút vào nhà của chị Hồ Ngọc L tại Ấp PT, xã PP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang để trộm cắp 01 chiếc laptop hiệu DELL, màu đen - bạc. Xét thừa nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.000.000đồng. Vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp để phục vụ cho nhu cầu tiêu xài của bản thân, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm cho người dân hoang mang lo sợ. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên để có một mức án cho phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải xem xét đến nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[5] Xét bị cáo chưa có tiền án, tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự ngày 21/4/2017 bị công an huyện Châu Thành xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đồng về hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo chưa đóng phạt. Quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã bắt bị cáo theo Quyết định truy nã. Song xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem đây là tình tiết để giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Theo bị cáo khai anh Cao Văn C và chị Phạm Thị Thanh H khi giới thiệu bị cáo nơi bán laptop thì anh C biết laptop là do bị cáo trộm cắp mà có, còn chị H thì không biết và sau khi bán được laptop thì bị cáo có cho tiền anh C, chị H. Tuy nhiên, anh C không thừa nhận biết việc nguồn gốc laptop do bị cáo phạm tội mà có, anh C, chị H thừa nhận có giới thiệu nơi bán và thừa nhận sau khi bị cáo bán được laptop thì có đưa tiền để cùng ăn uống chung. Còn bà Nguyễn Thị Hoàng Y khi mua laptop của bị cáo thì không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, ngoài lời khai thì không còn chứng cứ nào khác nên không có cơ sở để quy kết đối với bà Chính, chị H và bà Y về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Hoàng Y vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên, tại biên bản ghi lời khai ngày 06/3/2019 Bà Y yêu cầu bị cáo trả cho bà số tiền 1.500.000đồng đã bỏ ra để mua laptop và bộ dây sạc laptop. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho cho bà Y 1.500.000đồng là phù hợp nên ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 máy Laptop hiệu “DELL”, Model No PP29L Ref Number 071.46, màu đen-bạc là tài sản hợp pháp của bị hại, cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả cho bị hại xong, bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- 01 bộ dây sạc laptop màu đen, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu đối với tài sản này và dây sạc cũng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Xét quan điểm luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phùng Tấn Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38, 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Tấn Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 11/11/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự và điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho bà Nguyễn Thị Hoàng Y 1.500.000đồng, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Y có đơn yêu cầu Thi hành án nếu bị cáo Định chậm trả tiền còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo qui định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dây sạc laptop màu đen

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Công an huyện Châu Thành, tỉnh TG;
- VKSND huyện Châu Thành, tỉnh TG;
- THADS huyện Châu Thành, tỉnh TG;
- Sở Tư pháp tỉnh TG;
- Người tham gia TT;
- lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Phan Thị Kim Hà